

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 255/2019/HS-ST

Ngày: 21/08/2019.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Kh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn S.

Ông Nguyễn Sơn H.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Ph - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng H - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 08 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 278/2019/TLST – HS, ngày 05 tháng 08 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 272/2019/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 08 năm 2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** NGUYỄN MẠNH H, sinh năm: 1975; HKTT: Tổ 25, Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội; Chỗ ở: Số 2. , ngõ .., phường L quận H, thủ đô Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Hữu K (Sinh năm: 1952) và bà Dương Thị T (Sinh năm: 1953); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Nguyễn Thị X (Sinh năm: 1974). Bị cáo có 01 con (Sinh năm: 1999); Tiền án tiền sự (Theo danh chỉ bản số: 370, lập ngày: 26/04/2019 tại Công an quận H, thủ đô Hà Nội): 04 tiền án, 02 tiền sự: Ngày 21/9/2001, CAP Nguyễn Du phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu). Bản án số 101, ngày 01/3/2002, TAND quận Đống Đa xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án theo, thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản ( đã xóa án tích). Bản án số

122/ HSST ngày 14/7/2004, TAND quận Hoàng Mai xử 10 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản ( đã xóa án tích). Bản án số 166/ HSST ngày 01/09/2004 TAND quận Hoàng Mai xử 18 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sở thẩm số 122/ HSST ngày 14/7/2004 của TAND quận Hoàng Mai buộc bị cáo phải chấp nhận hành vi phạt chung của 02 bản án là 28 tháng tù (đã xóa án tích). Ngày 15/4/2007, đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm lao động xã hội số 4 (đã hết thời hiệu). Bản án số 334/2010/HSST, ngày 28/12/2010 TAND quận Hoàn Kiếm xử 28 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Giam cứu: 22/04/2019 tại Trại tạm giam số 2 của Công an thủ đô Hà Nội  
- Có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội truy tố:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 22/4/2019 tại khu vực ngõ 2..., P. L, Hoàng Mai, Hà Nội, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận H đang làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Mạnh H có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra H tự giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng lấy từ túi quần sau bên phải và khai túi nilon trên là ma túy tổng hợp dạng đá H vừa mua để sử dụng nhưng chưa kịp đã bị bắt. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật sau đó đưa H về trụ sở cơ quan Công an để làm rõ. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, Nguyễn Mạnh H khai nhận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/4/2019, Hà đi bộ ra khu vực khu công nghiệp V, Hoàng Mai, Hà Nội để tìm mua ma túy đá sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua được của một người phụ nữ tên L 01 túi ma túy đã với giá 100.000 đồng. H để túi ma túy vừa mua được vào túi quần sau bên phải rồi đi bộ về nhà để sử dụng. Khi H đi đến khu vực ngách 2../3 Lĩnh Nam thì bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 2572/ KLGD – PC09 ngày 30/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thủ đô Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,667 gam. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Mạnh H tại số 2.. ngõ 2..., phường L, quận H, thủ đô Hà Nội. Kết quả không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì. Ngày

23/4/2019, Cơ quan CSĐT CAQ H đã tiến hành dẫn giải Nguyễn Mạnh H, xác định được vị trí H mua ma túy tại khu vực khu công nghiệp V, Hoàng Mai, Hà Nội, nhưng không xác định được người phụ nữ tên L đã bán ma túy cho H.

Tại bản cáo trạng số: 262/CT-VKS-HM, ngày 25/07/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thủ đô Hà Nội, truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Mạnh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội. Bị cáo khẳng định bị cáo là người nghiện ma túy.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 30 đến 36 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung; Tịch thu tiêu hủy khối lượng 2,667 gam METHAMPHETAMINE;

Phản tranh luận tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận Kiểm sát viên luận tội và kết luận bị cáo phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, nên không tranh luận; bị cáo chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về hướng giải quyết toàn bộ vụ án.

[3] Lời nói sau cùng của bị cáo: “Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và có tội. Bị cáo rất ăn năn, hối cải và luôn thành khẩn khai báo, do đó bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội”.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các

cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi nguy hiểm của bị cáo bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều - Công an quận H; Kết luận giám định số của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thủ đô Hà Nội, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 22/04/2019, tại khu vực ngõ 2.. P. L, Hoàng Mai, Hà Nội, Nguyễn Mạnh H đã thành niên, đã đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tàng trữ trái phép 2,667 gam METHAMPHETAMINE với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội truy tố bị cáo Hà về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội. Xác định hành vi nguy hiểm của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời có thể là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội

đồng xét xử xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về áp dụng Biện pháp tư pháp: Khi bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy, Công an thu giữ của bị cáo khối lượng: 2,667 gam METHAMPETAMINE, khi giải quyết vụ án cần căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định cần: Tịch thu tiêu hủy: 2,667 gam METHAMPETAMINE.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho bị cáo H, Cơ quan điều tra đã dẫn giải H đến chỗ mua ma túy, nhưng không xác định được người bán, nên không có căn cứ để xử lý người đã bán ma túy cho bị cáo H.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 106, 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh H: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù** về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày: 22/04/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Biện pháp tư pháp:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 2,667 gam METHAMPETAMINE. Vật chứng nêu trên, hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo Quyết định chuyển vật chứng số 212/2019/QĐ-VKS-HM, ngày 25/07/2019.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Mạnh H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN SƠ CẤP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Kh**